

Số: /TB-TTT *Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2022*

## **THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 và liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế tại Sở Y tế, 05 đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh**

Ngày 10/11/2022, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 09/KL-TTT việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 và liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế tại Sở Y tế, 05 đơn vị<sup>1</sup> trực thuộc Sở Y tế và Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh. Kết luận thanh tra đã được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất và chỉ đạo tại Công văn số 6045/UBND-KTN ngày 25/11/2022.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Thanh tra tỉnh thông báo Kết luận thanh tra như sau:

**A. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19**

### **I. Những kết quả đạt được**

1. Sở Y tế đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng vi rút Corona trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 01/02/2020 (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo*). Ban Chỉ đạo kịp thời tham mưu UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành phương án, kế hoạch chỉ đạo công tác phòng, chống dịch cụ thể, quyết liệt, toàn diện theo các kịch bản, phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh<sup>2</sup>. Các

<sup>1</sup> Các Bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Sản nhi tỉnh, Nội tiết tỉnh, Lao và Bệnh phổi tỉnh và Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.

<sup>2</sup> Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 10/02/2020 của Ban Chỉ đạo về phê duyệt phương án cách ly, theo dõi tập trung các đối tượng đến từ vùng có dịch của bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV); Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 2023/UBND-KGVX ngày 09/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc các biện pháp chống dịch Covid-19 trong giai đoạn hiện nay; Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch điều chỉnh đáp ứng với từng cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thích ứng với từng cấp độ dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

biện pháp ứng phó được triển khai kịp thời, linh hoạt, phù hợp, hiệu quả, nhất là thực hiện việc cách ly, giãn cách xã hội, kiểm soát chặt chẽ người ra, vào tỉnh, phát huy vai trò lực lượng tuyến đầu, lực lượng cơ sở, tổ Covid cộng đồng; đã kịp thời tham mưu chuyển hướng chiến lược phòng chống dịch sang “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19*” đáp ứng 2 mục tiêu “*vừa đảm bảo phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội*”, sát với tình hình và nguồn lực của địa phương. Ban Chỉ đạo thường xuyên tham mưu tổ chức đánh giá tình hình và đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch trong tình mới và đã ban hành hơn 220 văn bản, Sở Y tế đã ban hành hơn 1.450 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch Covid - 19 trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 32 văn bản chỉ đạo; trực tiếp ban hành 20 văn bản để triển khai, hướng dẫn tổ chức thực hiện mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vacxin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

2. Trong 02 năm (2020 - 2021), Sở Y tế, 05 đơn vị trực thuộc và Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh đã triển khai đấu thầu mua sắm 52 gói thầu với tổng giá trị mua sắm là 85,075 tỷ đồng; trong đó: (1) Trang thiết bị y tế có 11 gói thầu, với giá trị mua sắm là 13,080 tỷ đồng; (2) Vật tư y tế có 13 gói thầu, với giá trị mua sắm 26,95 tỷ đồng; (3) Sinh phẩm xét nghiệm PCR có 10 gói thầu, với giá trị mua sắm là 21,414 tỷ đồng; (4) Kit xét nghiệm có 11 gói thầu với giá trị mua sắm là 22,441 tỷ đồng; (5) Thuốc phòng chống dịch có 7 gói thầu với giá trị mua sắm là 1,188 tỷ đồng.

Trong quá trình triển khai thực hiện mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư y tế, kit, tets, sinh phẩm xét nghiệm phòng chống Covid-19, các đơn vị thực hiện trình tự, thủ tục mua sắm bằng hình thức chỉ định thầu theo quy định của Luật Đấu thầu; nghị định, nghị quyết của Chính phủ, thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh. Quá trình thực hiện có lập dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình thẩm định, phê duyệt; xem xét phê duyệt kết quả chỉ định thầu; thương thảo và ký hợp đồng; thực hiện hợp đồng, nghiệm thu bàn giao và thanh quyết toán. Riêng đối với các trường hợp cấp bách, hình thức mua sắm được thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu, Nghị Quyết 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Chính phủ về xây dựng giá gói thầu mua sắm, Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; khoản 2, Điều 11 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính; Điều 8 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế; Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12/5/2021 của Bộ Tài chính về nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid-19 và Nghị Quyết 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ, Công văn số 6144/BKH-QLĐT ngày 13/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về thực hiện pháp luật đấu thầu và các nghị quyết của Chính phủ về mua sắm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19.

## **II. Những hạn chế, thiếu sót, sai phạm**

## **1. Việc tham mưu, ban hành văn bản, cơ chế, chính sách thực hiện phòng, chống dịch Covid-19**

(1) Dịch bệnh Covid - 19 xuất hiện tại Việt Nam, Bộ Y tế có Công văn số 398/BYT-KHTC ngày 01/02/2020 về việc bảo đảm hậu cần cho công tác phòng, chống dịch NCoV tại địa phương; theo đó, Bộ Y tế yêu cầu Sở Y tế các địa phương: *“Xây dựng kế hoạch kinh phí đảm bảo cho công tác phòng chống dịch đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh”* nhưng Sở Y tế không xây dựng kế hoạch mà khi có phát sinh nhu cầu cấp bách mới có Tờ trình đề xuất kinh phí phục vụ mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch nên dẫn đến bị động, chậm trễ về kinh phí mua sắm.

(2) Sở Y tế không tham mưu xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm và phương tiện bảo hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo từng cấp độ chống dịch cho toàn tỉnh theo các kịch bản của từng thời điểm. Do vậy, các đơn vị thuộc ngành y tế và các địa phương bị động, chậm trễ trong việc thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm dẫn đến có một số đơn vị thực hiện mượn trước của các đơn vị cung ứng để sử dụng kịp thời theo nhu cầu khẩn cấp không đúng quy định của pháp luật.

(3) Ngày 06/9/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 805/QĐ-UBND bố trí kinh phí 25 tỷ đồng nhưng sau 02 tháng Sở Y tế mới trình UBND tỉnh về kế hoạch mua sắm vật tư y tế, trang phục bảo hộ, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 (*vấn đề này Chủ tịch UBND tỉnh đã có 02 văn bản số: 6044/UBND-KGVX và 6499/UBND-KGVX ngày 01/12/2021 phê bình nghiêm khắc Giám đốc Sở Y tế*).

(4) Không chủ động tham mưu, đề xuất dẫn đến chậm trễ trong việc chi trả phụ cấp, hỗ trợ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch (*nội dung này Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo nhiều lần và yêu cầu phải hoàn thành trước ngày 31/12/2021*).

(5) Trong năm 2020 và 2021, Sở Y tế đã thực hiện kiểm tra tại 05 cơ sở kinh doanh khâu trang y tế, 01 cuộc kiểm tra mua sắm trang thiết bị y tế tại Sở Y tế và một số gói thầu tại CDC Quảng Ngãi, tại 07 Quầy thuốc có bán thuốc chữa bệnh cho bệnh nhân nghi nhiễm Sarcov2 và kiểm tra công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh<sup>3</sup>; tuy nhiên, kết quả thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện sai phạm; không thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác đấu thầu mua sắm thiết bị y tế, vật tư y tế, kit, sinh phẩm xét nghiệm để kịp thời chấn chỉnh sai sót, vi phạm.

*Trách nhiệm về các hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu trên thuộc về Giám đốc Sở Y tế, lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Sở Y tế.*

---

<sup>3</sup> gồm: Trung tâm Y tế: Thành phố, Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Ba Tơ, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, CDC Quảng Ngãi và Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Phúc Hưng, Phòng khám Đa khoa Quang Minh và Phòng xét nghiệm Bệnh viện Thiện Nhân.

## 2. Công tác mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống Covid-19

a) **Tại Sở Y tế:** Qua thực hiện 02 gói thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn, với tổng giá trị 4.623 triệu đồng; giá trúng thầu 4.609,3 triệu đồng; cụ thể: (1) Gói thầu mua sắm 07 máy thở phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh 4.372,8 triệu đồng; (2) Gói thầu Mua sắm cấp bách 11 máy phun khử khuẩn (*Máy phun thuốc phòng, chống dịch*) cấp cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trang bị cho các chốt kiểm tra y tế thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19: 236,5 triệu đồng, có những hạn chế, sai phạm sau:

(1) Việc Sở Tài chính có Công văn số 681/STC-QLGCS ngày 03/4/2020 đề xuất cho UBND tỉnh không phải phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu mua sắm 07 máy thở là không đúng quy định tại Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

(2) Kế hoạch lựa chọn nhà thầu không được phê duyệt nên cũng không được công khai đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu, không được công khai kết quả chỉ định thầu lên mạng đấu thầu quốc gia hoặc Báo đấu thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014.

(3) Qua tham khảo giá trúng thầu của 02 loại trang thiết bị y tế là máy thở của gói thầu, so với giá nhập khẩu (*giá đã tính thuế nhập khẩu; chưa tính chi phí vận chuyển, lắp đặt, đào tạo, vận hành, chuyển giao, bảo trì, bảo dưỡng, lợi nhuận định mức của doanh nghiệp...*), về giá trị mua sắm chênh lệch tăng bình quân là 97,04% với số tiền chênh lệch tăng là 1.937,465 triệu đồng<sup>4</sup>. Tuy nhiên, Thanh tra tỉnh không đủ điều kiện để xác minh, kết luận có hay không việc thông đồng nâng giá thiết bị và cũng chưa đủ cơ sở để kết luận có sai phạm làm thất thoát tiền ngân sách nhà nước.

(4) Sau khi tiếp nhận 07 máy thở từ ngày 27/4/2020, Bệnh viện Đa khoa tỉnh không sử dụng để phục vụ việc điều trị cho bệnh nhân mắc Covid-19 là không đúng mục đích mua sắm. Mặt khác, Bệnh viện không kịp thời yêu cầu Công ty TNHH Thương mại trang thiết bị y tế Trung Lập thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ 3 tháng/1 lần theo Hợp đồng đã cam kết.

(5) Sở Y tế mua sắm cấp bách 11 máy phun khử khuẩn (*Máy phun thuốc phòng, chống dịch*) cấp cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh không thực hiện việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập. Sau khi tiếp nhận, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh không đưa 06/11 máy phun khử khuẩn vào sử dụng (*tại Kho Bộ Chỉ huy 03 máy, Đồn Sa Kỳ 01 máy, Đồn Bình Thạnh 01 máy, Đồn Sa Huỳnh 01 máy*).

<sup>4</sup> (Tổng giá trị trúng thầu 3.934.000.000 đồng - Tổng giá trị nhập khẩu 1.996.534.508 đồng)/Tổng giá trị nhập khẩu 1.996.534.508 đồng = 97,04% (1.937.465.492 đồng).

*Trách nhiệm về các hạn chế, sai phạm nêu trên: (i) thuộc về Giám đốc Sở Y tế, Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Sở Y tế; (ii) thuộc về cán bộ tham mưu của Phòng Quản lý giá và công sản thuộc Sở Tài chính đối với nội dung (1); (iii) thuộc về Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ban Quân y - Phòng Hậu cần thuộc Bộ chỉ huy Bộ Đội Biên phòng tỉnh đối với nội dung (5).*

**b) Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC Quảng Ngãi)**

CDC Quảng Ngãi đã triển khai thực hiện mua sắm 37 gói thầu (*11 gói thầu trên 100 triệu đồng/gói, 26 gói có giá trị nhỏ hơn 100 triệu đồng/gói*), tổng giá trị các gói thầu 70.627,75 triệu đồng; giá trúng thầu 65.665,5 triệu đồng; tất cả các gói thầu trên đều thực hiện theo hình thức chỉ định thầu hoặc chỉ định thầu rút gọn. Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh 34/37 gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19, việc quản lý, sử dụng vật tư y tế, hàng hóa trang thiết bị, sinh phẩm, kit xét nghiệm trong 02 năm (2020-2022); không kiểm tra 03/37 hợp đồng liên quan đến việc mua sắm kit xét nghiệm và sinh phẩm xét nghiệm PCR giữa CDC Quảng Ngãi với Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á năm 2021 theo Công văn số 817/CAT-PV01 (PC03) ngày 09/3/2022 của Công an tỉnh Quảng Ngãi về trao đổi thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á. Việc thực hiện có những thiếu sót, sai phạm sau:

(1) CDC Quảng Ngãi đã trình nhưng Giám đốc Sở Y tế không phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu mua vật tư y tế, phương tiện bảo hộ và chống nhiễm khuẩn, hóa chất phòng chống dịch Covid-19 (giai đoạn 2) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (năm 2020), giá gói thầu 3.267,05 triệu đồng; CDC Quảng Ngãi không trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với 02 gói thầu (*gói 51, 310 triệu đồng và gói 52 triệu đồng*) là không đúng theo quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013; Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Điều 6 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

(2) CDC Quảng Ngãi thực hiện gói thầu mua vật tư y tế, phương tiện bảo hộ và chống nhiễm khuẩn, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 (*giai đoạn 1*) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chỉ căn cứ vào 02 hoặc 01 báo giá của đơn vị cung cấp hàng hóa để thực hiện xác định giá và chọn đơn vị nhận thầu là chưa có cơ sở để xác định giá gói thầu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính.

(3) Có 07/37 gói thầu, CDC Quảng Ngãi không công khai đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; không công khai kết quả chỉ định thầu lên Mạng đấu thầu quốc gia hoặc Báo đấu thầu đối với 06/37 gói thầu theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị định 63/2014/NĐ-CP.

(4) CDC Quảng Ngãi không thực hiện việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu 34/37 gói thầu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 và Điều 5 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế.

(5) Có 26 gói thầu (giá trị mỗi gói thầu nhỏ hơn 100 triệu đồng)<sup>5</sup> trong Hợp đồng kinh tế do CDC Quảng Ngãi ký không thể hiện đầy đủ các nội dung như: *Bảo đảm thực hiện Hợp đồng; chấm dứt Hợp đồng; tính hợp lệ của hàng hóa; cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa; bản quyền và bảo hiểm hàng hóa; giải quyết tranh chấp*) là không đúng quy định về Hợp đồng (thuộc trường hợp chỉ định thầu rút gọn) ban hành kèm theo Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(6) Qua tham khảo giá trúng thầu của 16 loại vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm của 07 gói thầu, so với giá nhập khẩu (giá đã tính thuế nhập khẩu; chưa tính chi phí vận chuyển, lắp đặt, đào tạo, vận hành, chuyển giao, bảo trì, bảo dưỡng, lợi nhuận định mức của doanh nghiệp...), về giá trị mua sắm chênh lệch bình quân tăng 100,23%, số tiền chênh lệch tăng là 13.642,214 triệu đồng<sup>6</sup>. Tuy nhiên, Thanh tra tỉnh không đủ điều kiện để xác minh, kết luận có thông đồng, nâng giá và cũng chưa đủ cơ sở để kết luận có sai phạm làm thất thoát tiền ngân sách nhà nước.

(7) Tại kho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hiện nay còn lại 04/30 máy phun khử khuẩn (01 máy được nhập trả từ Khu du lịch Thiên Đường cơ sở điều trị số 3) và 03 máy tồn kho từ năm 2020 chưa sử dụng.

(8) Trong quá trình chống dịch, CDC Quảng Ngãi thực hiện mượn một số vật tư y tế, kit, test và sinh phẩm xét nghiệm để phục vụ kịp thời cho công tác phòng chống dịch, cụ thể: mượn 73 lượt (75 mặt hàng) với tổng giá trị khoảng 52,93 tỷ đồng (trong đó: mượn năm 2020 là 23 lượt có giá trị 4,34 tỷ đồng, năm 2021 là 50 lượt với giá trị khoảng 48,59 tỷ đồng). Sau đó lập thủ tục chỉ định thầu rút gọn cho các đơn vị đã cho mượn trước đó tại 53 hợp đồng với tổng giá trị thanh toán là 45,14 tỷ đồng. So sánh đơn giá giữa hai thời điểm cho mượn và thời điểm ký hợp đồng, cho thấy có 59/75 mặt hàng mượn có cùng một đơn giá giống nhau giữa hai thời điểm. Có 16/75 mặt hàng có đơn giá tại thời điểm mua thấp hơn đơn giá tại thời điểm mượn với số tiền giảm là 7,55 tỷ đồng, có 02 mặt hàng hiện chưa trả đủ số lượng mượn với tổng số tiền 233 triệu đồng.

Trong quá trình thực hiện mượn một số vật tư y tế, kit, test, sinh phẩm xét nghiệm, CDC Quảng Ngãi không kịp thời báo cáo xin ý kiến của Sở Y tế; mãi đến ngày 26/8/2021 mới có Báo cáo số 941/BC-KSBT để báo cáo Sở Y tế là không kịp thời, vấn đề này Sở Y tế cũng không có văn bản báo cáo UBND tỉnh.

*Trách nhiệm về các thiếu sót, sai phạm thuộc về:* (i) Giám đốc Sở Y tế đối với việc không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu do CDC Quảng Ngãi trình đề nghị phê duyệt; (ii) Giám đốc CDC Quảng Ngãi; Hội đồng mua sắm của CDC Quảng Ngãi, Trưởng Khoa Dược - Vật tư y tế, Phòng Tài chính - Kế toán, viên chức có liên quan chịu trách nhiệm về các thiếu sót, sai phạm tại các gói thầu do CDC Quảng Ngãi làm chủ đầu tư; chịu trách nhiệm về các nội dung sai phạm đã nêu từ tiết (1) đến (8).

<sup>5</sup> Tổng giá các gói thầu 1.703.620.600 đồng; giá trị trúng thầu 1.703.620.600 đồng

<sup>6</sup> (Tổng giá trị trúng thầu 27.253.670.500 đồng-tổng giá trị nhập khẩu 13.611.455.919 đồng)/tổng giá trị nhập khẩu 13.611.455.919 đồng = 100,23% (13.642.214.581 đồng).

**c) Tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh (Bệnh viện điều trị bệnh nhân covid-19 tỉnh Quảng Ngãi - Cơ sở 2)**

Bệnh viện đã thực hiện 11 gói thầu trong năm 2021; trong đó, có 10 gói thầu đã thực hiện với tổng giá trị các gói thầu: 16.349,85 triệu đồng, giá trúng thầu: 15.598,28 triệu đồng, giá thanh toán: 11.354,27 triệu đồng<sup>7</sup>; hình thức chỉ định thầu rút gọn 09 gói, chỉ định thầu thông thường chỉ có 01 gói. Riêng gói thầu Hệ thống ô xy trung tâm phục vụ khu điều trị bệnh nhân Covid-19 giá trị dự toán là 1.932,227 triệu đồng, tại thời điểm thanh tra tháng 3/2022 chưa hoàn thành việc đấu thầu. Quá trình thực hiện có những hạn chế, thiếu sót, sai phạm:

(1) Bệnh viện xây dựng kế hoạch mua thuốc của gói thầu số 2<sup>8</sup> xác định số lượng thuốc Heparin số lượng 12.000 lọ, vượt quá 266,67% so với định mức 4.500 lọ/150 giường bệnh (*thực tế mua sắm 2.700 lọ và đã sử dụng 1.187 lọ*) theo quy định tại Phụ lục số 3.3 ban hành kèm theo Quyết định số 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

(2) Đối với gói thầu số 8<sup>9</sup> thực hiện theo quy trình chỉ định thầu thông thường nhưng Bệnh viện không thực hiện thẩm định hồ sơ yêu cầu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 55 và Điều 105 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; không có văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu cho các nhà thầu dự thầu theo quy định tại khoản 4 Điều 55 và khoản 6 Điều 20 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

(3) Đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế<sup>10</sup>: Có 02 thiết bị (*Hệ thống oxy dòng cao HFNO (HFNC) và Hệ thống cấp khí nén*), các báo giá của các Công ty đều không ghi ngày, nhưng trong quá trình xét chọn không kiểm tra để yêu cầu các đơn vị hoàn thiện hồ sơ, báo giá; hồ sơ bàn giao hàng hóa không đầy đủ theo Hợp đồng mua sắm, nhưng Bệnh viện cũng không kịp thời yêu cầu đơn vị trúng thầu bổ sung, đến khi Đoàn thanh tra phát hiện Bệnh viện mới cung cấp bổ sung đầy đủ.

(4) Có 05/09 gói thầu không công khai đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; 07/09 gói thầu không công khai kết quả chỉ định thầu lên mạng đấu thầu quốc gia hoặc Báo đấu thầu theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

(5) Có 09/09 gói thầu không thực hiện việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 và

<sup>7</sup> 07 gói thầu mua sắm thuốc, có giá trị gói thầu: 5.973,26 triệu đồng, giá trúng thầu: 5.340,76 triệu đồng, giá trị mua sắm: 1.188,59 triệu đồng; 01 gói thầu mua trang thiết bị y tế, có giá trị gói thầu: 7.161,7 triệu đồng, giá trúng thầu: 7.087,05 triệu đồng, giá trị mua sắm: 7.087,05 triệu; 01 gói thầu mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm và trang phục bảo hộ, có giá trị gói thầu: 2.302,1 triệu đồng, giá trúng thầu: 2.257,68 triệu đồng, giá trị mua sắm: 2.172,18 triệu đồng; 01 gói thầu sửa chữa cấp bách Khoa Lao ngoài phổi và Bệnh phổi nhiễm trùng có giá trị gói thầu: 912,79 triệu đồng, giá trúng thầu: 912,79 triệu đồng, giá trị thanh toán: 906,45 triệu đồng.

<sup>8</sup> Gói thầu số 2: Gói thầu mua bổ sung khẩn cấp các thuốc thiết yếu của khu vực điều trị người bệnh Covid-19 trong trường hợp cấp bách để sử dụng đến hết ngày 31/12/2021.

<sup>9</sup> Gói thầu số 8 (đợt 1): Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm và trang phục bảo hộ phục vụ điều trị bệnh nhân Covid-19 tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh.

<sup>10</sup> Gói thầu mua sắm cấp bách trang thiết bị y tế thiết yếu phục vụ khu điều trị bệnh nhân Covid-19 vừa và nặng tại Bệnh viện Điều trị bệnh nhân Covid-19 tỉnh Quảng Ngãi - Cơ sở 2 (*Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh*).

Điều 5 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế.

(6) Qua tham khảo giá trúng thầu đối với 07 trang thiết bị y tế của gói thầu số 9 so với giá nhập khẩu (*giá đã tính thuế nhập khẩu; chưa tính chi phí vận chuyển, lắp đặt, đào tạo, vận hành, chuyển giao, bảo trì, bảo dưỡng, lợi nhuận định mức của doanh nghiệp...*), về giá trị mua sắm chênh lệch tăng bình quân là 109,95%, với số tiền chênh lệch tăng là 2.774,132 triệu đồng<sup>11</sup>. Tuy nhiên, Thanh tra tỉnh không đủ điều kiện để xác minh, kết luận có hay không việc thông đồng nâng giá và chưa đủ cơ sở để kết luận có sai phạm làm thất thoát tiền ngân sách nhà nước.

(7) Bệnh viện không kịp thời yêu cầu nhà thầu (*Công ty TNHH Thương mại trang thiết bị y tế Trung Lập*) thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng đối với 21/21 thiết bị 6 tháng/1 lần theo hợp đồng đã cam kết.

*Trách nhiệm về các thiếu sót, sai phạm thuộc về Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh là người đứng đầu chịu trách nhiệm chính; các thành viên Hội đồng Khoa học, Hội đồng thẩm định, Hội đồng thuốc, Tổ kiểm nhập và viên chức có liên quan đến việc thực hiện các gói thầu, nguyên Kế toán trưởng Bệnh viện (chịu trách nhiệm trong việc tiếp nhận các hồ sơ dự thầu); Phòng Kế hoạch - Tổng hợp (tham mưu trực tiếp về việc thực hiện các gói thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư); nhân viên Khoa Dược (tham mưu trực tiếp về việc thực hiện 07 gói thầu mua thuốc).*

#### **d) Tại các Bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Sản Nhi tỉnh, Nội tiết tỉnh**

- **Bệnh viện Đa khoa tỉnh:** Thực hiện 09 gói thầu trong năm 2021 (07 gói thầu trên 200 triệu đồng/gói, 02 gói có giá trị nhỏ hơn 100 triệu đồng/gói); tổng giá các gói thầu 9.699,995 triệu đồng; giá trúng thầu 9.008,695 triệu đồng, giá trị mua sắm 6.022,695 triệu đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu: 03 gói thầu đấu thầu rộng rãi, 05 gói thầu chỉ định thầu, 01 gói thầu chào hàng cạnh tranh rút gọn.

- **Bệnh viện Sản nhi tỉnh:** Trong 02 năm (2020 - 2021) đã thực hiện 06 gói thầu; tổng giá trị các gói thầu 7.087,055 triệu đồng; giá trúng thầu 6.185,905 triệu đồng, giá trị mua sắm 5.714,51 triệu đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu: 03 gói thầu chào hàng cạnh tranh và 03 gói chỉ định thầu.

- **Bệnh viện Nội tiết tỉnh:** Năm 2021 thực hiện 01 gói thầu, với giá trị gói thầu 469,350 triệu đồng; giá trúng thầu 469,35 triệu đồng, giá trị mua sắm 194,40 triệu đồng; hình thức chỉ định thầu.

*Quá trình thực hiện có những hạn chế, thiếu sót, sai phạm như:*

(1) Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện gói thầu Mua sắm trang phục phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 không lập hồ sơ tiếp nhận các báo giá và gửi văn bản tiếp nhận đến các đơn vị đã nộp báo giá theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 59 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; không thông báo kết quả lựa chọn cho các nhà thầu không được chọn, tóm tắt lý do không được lựa chọn của từng nhà thầu và không gửi cho các nhà thầu không

<sup>11</sup> (Tổng giá trị trúng thầu 5.297.150.000 đồng - Tổng giá trị nhập khẩu 2.523.017.707 đồng)/Tổng giá trị nhập khẩu 2.523.017.707 đồng = 109,95%.



trúng thầu là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 20 và khoản 4 Điều 59 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

(2) Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm cấp bách vật tư y tế phục vụ công tác xét nghiệm phòng chống dịch Covid -19 và Bệnh viện Nội tiết tỉnh lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu mua sắm vật tư tiêu hao sinh phẩm chẩn đoán invitro xét nghiệm nhanh kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2 cấp bách để xét nghiệm tầm soát phòng, chống dịch Covid-19 không có hồ sơ năng lực, kinh nghiệm nhà thầu để đánh giá năng lực trước khi quyết định lựa chọn nhà thầu trúng thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

(3) Bệnh viện Nội tiết tỉnh không công khai đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu 01 gói thầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

(4) Các Bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Nội tiết tỉnh không công khai kết quả chỉ định thầu lên mạng đấu thầu quốc gia hoặc Báo đấu thầu đối với 04/16 gói thầu theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

(5) Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Có 03 loại thiết bị y tế khi xây dựng kế hoạch mua sắm chưa sát với nhu cầu thực tế nên sau khi mua sắm xong chưa đưa vào sử dụng để phát huy hiệu quả, công năng gồm: 05/05 Máy hút đờm (*Máy hút dịch*), model NIHOPHAWA-ES2000; 02 Máy hút dịch liên hợp áp lực âm (*Máy hút dịch áp lực thấp*); 01 Bộ đặt nội khí quản có camera. Không báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu đối với 02/09 gói thầu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế.

(6) Trong công tác phòng chống dịch, Bệnh viện Đa khoa tỉnh có 04 lượt mượn vật tư y tế kit, test, sinh phẩm xét nghiệm của 04 đơn vị cung ứng với tổng giá trị 1.894.912.900 đồng, tương tự tại Bệnh viện Nội tiết mượn 02 lượt của 02 đơn vị cung ứng hàng hóa với giá trị 194.040.000 đồng, sau đó lập thủ tục chỉ định thầu rút gọn, ký hợp đồng với các đơn vị mượn, trong đó 14/15 mặt hàng có đơn giá bằng nhau giữa thời điểm mượn và thời điểm ký hợp đồng mua; chỉ có 01 mặt hàng có giá mua thấp hơn giá tại thời điểm mượn là không đúng pháp luật về mua sắm.

*Trách nhiệm về các thiếu sót, sai phạm thuộc về:* (i) Đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Giám đốc Bệnh viện và Phòng Vật tư thiết bị y tế của Bệnh viện chịu trách nhiệm đối với các nội dung (1), (2), (4), (5), (6); (ii) Đối với Bệnh viện Nội tiết tỉnh: Giám đốc Bệnh viện, Hội đồng khoa học kỹ thuật Bệnh viện, Phòng Hành chính - Tổng hợp chịu trách nhiệm đối với các nội dung (2), (3), (4), (6).

**đ) Tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (*Ban quản lý*)**

Năm 2021, Ban Quản lý tổ chức đấu thầu rộng rãi qua mạng 01 gói thầu: Mua sắm tập trung trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Trung tâm Y tế thành phố Quảng Ngãi, tổng

giá gói thầu 2.898,4 triệu đồng, giá trúng thầu 2.863,5 triệu đồng, giá trị mua sắm 2.863,5 triệu đồng. Tuy nhiên, Ban Quản lý không thực hiện việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập.

## **B. Việc liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế**

1. Thực hiện Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về xã hội hóa hoạt động y tế của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2009-2015, Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Công ty Cổ phần thiết bị y tế Quảng Ngãi ký hợp đồng liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế. Sau khi ký hợp đồng liên doanh, hai bên đã tiến hành mua sắm, lắp đặt máy chụp MRI với tổng giá trị là 13.560 triệu đồng. Từ năm 2012 đưa máy vào hoạt động đến tháng 01/2021 giá thu dịch vụ sử dụng máy chụp MRI được áp dụng nhiều mức giá theo quy định; tổng doanh thu là 26.812 triệu đồng; tổng chi phí là 14.739 triệu đồng; tổng lợi nhuận 12.073,195 triệu đồng (*kết quả phân chia lợi nhuận 70% đối tác và 30% bệnh viện*), số lợi nhuận được phân phối Bệnh viện hạch toán và sử dụng theo quy chế chi tiêu nội bộ, từ năm 2016 đến nay kinh phí được trích toàn bộ vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và khoản 3 Điều 14 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đến ngày 22/10/2021, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động liên doanh; máy chụp MRI do Công ty Cổ phần thiết bị y tế góp vốn liên doanh được nhận về Công ty.

## **2. Hạn chế, thiếu sót, sai phạm**

Trong tổ chức thực hiện liên doanh, liên kết, Bệnh viện Đa khoa tỉnh không thành lập Hội đồng để đánh giá và xác định lại giá trị tài sản dùng để liên doanh, liên kết; Bệnh viện chưa có ý kiến tư vấn về tài chính mà tự thỏa thuận với đối tác về tỷ lệ % phân chia lợi nhuận và không thực hiện báo cáo hoạt động liên doanh, liên kết hàng năm gửi Sở Y tế là không đúng quy định tại điểm b khoản 4 Mục III và điểm b khoản 1 Mục VI và khoản 3 Mục V Thông tư số 15/2007/TT-BYT ngày 12/12/2007 của Bộ Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh vẫn không có văn bản xin ý kiến hoặc báo cáo khó khăn, vướng mắc gửi Sở Y tế và Sở Tài chính để được hướng dẫn thực hiện sau kiến nghị của Thanh tra Sở Tài chính về những tồn tại, thiếu sót.

*Trách nhiệm trên thuộc về* Lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh được phân công theo dõi, phụ trách ở mỗi thời kỳ về công tác liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế.

## **C. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành; xét tính chất, mức độ sai phạm, tồn tại trong công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc phục vụ phòng chống dịch Covid-19 tại các đơn vị, Thanh tra tỉnh đã kiến nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất với Kết luận thanh tra và chỉ đạo tại Công văn số 6045/UBND-KTN ngày 25/11/2022 như sau:

**1. Chánh Thanh tra tỉnh** chuyển thông tin cho Công an tỉnh để tiến hành xem xét, đấu tranh làm rõ nội dung có biểu hiện không bình thường đối với 10 gói thầu có chênh lệch lớn về giá nhập khẩu và giá trúng thầu, mượn hàng (*cụ thể tại Phụ lục số 01 kèm theo*).

**2. Giám đốc Sở Y tế tổ chức thực hiện các nội dung:**

**2.1.** Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân: Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở được phân công phụ trách lĩnh vực có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, trình Sở Nội vụ để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét xử lý theo thẩm quyền.

Đồng thời, tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của lãnh đạo, công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan đến các sai phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra để xử lý theo thẩm quyền.

**2.2.** Chủ động phối hợp với Sở Tài chính để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở Y tế xác lập thủ tục sở hữu toàn dân đối với các thiết bị y tế, tài sản được các nhà tài trợ chuyên giao, cho, tặng theo đúng quy định tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ.

**2.3.** Phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh điều chuyển 06 máy phun thuốc khử khuẩn chưa đưa vào sử dụng để phát huy công năng và hiệu quả.

**2.4.** Chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Giám đốc các Bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Lao và Bệnh phổi tỉnh, Nội tiết tỉnh:

(1) Tổ chức việc kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với viên chức có liên quan đến các sai phạm nêu trong Kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức để xử lý.

(2) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh có kế hoạch sử dụng hiệu quả trong thời gian đến đối với test và kit xét nghiệm PCR do Bộ Y tế và Tập đoàn Vingroup tài trợ và vật tư y tế, máy phun khử khuẩn mua sắm còn tồn kho.

(3) Giám đốc các Bệnh viện: Lao và Bệnh phổi, Đa khoa tỉnh có văn bản yêu cầu Công ty TNHH Thương mại trang thiết bị y tế Trung Lập thực hiện đầy đủ công tác bảo trì, bảo dưỡng 07 máy thở, 21 thiết bị theo hợp đồng đã cam kết.

(4) Bệnh viện Đa khoa tỉnh có kế hoạch sử dụng có hiệu quả các thiết bị y tế: 05 máy hút đờm (*máy hút dịch*); 02 máy hút dịch liên hợp áp lực âm (*máy hút dịch áp lực thấp*); 01 bộ đặt nội khí quản có camera đã mua sắm nhưng chưa đưa vào sử dụng.

**3. Giám đốc Sở Tài chính** tổ chức họp rút kinh nghiệm trong việc tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh không phải phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Công văn số 681/STC-QLGCS ngày 03/4/2020 của Sở Tài chính chưa đúng quy định của pháp luật.

**4. Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh** tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với viên chức, lao động về các thiếu sót trong thực hiện thủ tục mua sắm.

**5. Giao Giám đốc Sở Nội vụ** tiếp nhận hồ sơ kiểm điểm (*gồm báo cáo kiểm điểm của tập thể lãnh đạo Sở Y tế, bản kiểm điểm cá nhân của lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Sở có liên quan, biên bản cuộc họp kiểm điểm tập thể lãnh đạo Sở*) để tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

Trên đây là thông báo kết luận và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 và liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế tại Sở Y tế, 05 đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng (*để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Cơ quan*);
- Phòng NV2, NV4;
- Lưu: VT, HS ĐTT.

**KT.CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Trần Văn Thừa**